

BẢN TIN DỰ BÁO THỦY VĂN HẠN NGẮN CÁC SÔNG, KÊNH, RẠCH TỈNH AN GIANG

1. Diễn biến xu thế mực nước:

- Đầu nguồn sông Cửu Long và vùng hạ lưu sông: Mực nước cao nhất ngày tại các tiếp tục xuống trong 1-2 ngày tới, sau đó lên lại; mực nước thấp nhất ngày xuống chậm.
- Nội đồng TGLX: Mực nước trên các kênh, rạch trong khu vực xuống chậm trong 2-3 ngày tới, sau đó lên chậm.

2. Bảng số liệu dự báo từ ngày 19/9 đến 23/9/2022

STT	Trạm	sông, kênh, rạch	Cấp báo động (m)			Đặc trưng	Mực nước thực đo (m)			Mực nước dự báo (m)				
			BĐ I	BĐ II	BĐ III		18/9	So với cùng kỳ 2021	So với TBNN	19/9	20/9	21/9	22/9	23/9
1	Tân Châu	Tiền	3.50	4.00	4.50	Max Min	2.52 2.26	0.29 0.76	-1.03 -1.14	2.49 2.24	2.50 2.23	2.53 2.22	2.60 2.22	2.69 2.23
2	Chợ Mới	Ông Chường	2.00	2.50	3.00	Max Min	1.95 1.41	-0.02 0.61	-0.46 -0.61	1.87 1.38	1.90 1.36	1.95 1.34	2.05 1.33	2.15 1.32
3	Khánh An	Hậu	4.20	4.70	5.20	Max Min	3.66 3.65	0.74 0.90	-0.49 -0.50	3.66 3.64	3.67 3.64	3.70 3.66	3.77 3.69	3.86 3.74
4	Châu Đốc	Hậu	3.00	3.50	4.00	Max Min	2.23 1.93	0.14 0.80	-0.87 -0.99	2.15 1.91	2.18 1.90	2.23 1.89	2.33 1.89	2.44 1.90
5	Long Xuyên	Hậu	1.90	2.20	2.50	Max Min	1.72 1.00	-0.23 0.53	-0.26 -0.26	1.57 0.97	1.61 0.95	1.68 0.93	1.80 0.92	1.95 0.91
6	Vàm Nao	Vàm Nao	2.50	2.90	3.30	Max Min	2.00 1.54	-0.03 0.61	-0.57 -0.69	1.90 1.51	1.93 1.49	1.98 1.47	2.08 1.46	2.19 1.45
7	Xuân Tô	Vĩnh Tế	3.00	3.50	4.00	Max Min	1.80 1.80	0.95 1.02	-1.00 -1.00	1.80 1.77	1.78 1.75	1.76 1.73	1.78 1.75	1.83 1.80
8	Vĩnh Gia	Vĩnh Tế	2.00	2.40	2.80	Max Min	0.91 0.89	0.27 0.35	-0.69 -0.55	0.89 0.87	0.87 0.82	0.85 0.80	0.87 0.82	0.89 0.84
9	Tri Tôn	Tri Tôn	2.00	2.40	2.80	Max Min	1.35 1.34	0.42 0.57	-0.53 -0.50	1.35 1.32	1.33 1.30	1.31 1.28	1.33 1.30	1.38 1.35
10	Cô Tô	Tri Tôn	1.40	1.80	2.20	Max Min	1.30 1.26	0.31 0.37	-0.13 -0.14	1.28 1.25	1.26 1.23	1.24 1.21	1.26 1.23	1.28 1.25
11	Lò Gạch	Tám Ngàn	1.70	2.10	2.50	Max Min	0.97 0.95	0.33 0.40	-0.57 -0.50	0.95 0.92	0.93 0.90	0.91 0.88	0.93 0.90	0.95 0.92
12	Vọng Thê	Ba Thê	1.40	1.80	2.20	Max Min	1.34 1.27	0.27 0.34	-0.14 -0.14	1.30 1.23	1.28 1.19	1.26 1.14	1.29 1.16	1.32 1.17
13	Vĩnh Hạnh	Núi Chóc Năng Gù	1.90	2.30	2.70	Max Min	1.77 1.56	0.29 0.51	-0.33 -0.43	1.73 1.51	1.71 1.49	1.69 1.46	1.71 1.47	1.75 1.50
14	Núi Sập	Rạch Giá Long Xuyên	1.40	1.80	2.20	Max Min	1.32 1.12	0.24 0.30	-0.26 -0.36	1.28 1.08	1.26 1.06	1.24 1.04	1.26 1.06	1.30 1.10

3. Cảnh báo (nếu có):

Trên sông Hậu tại Long Xuyên, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐ I khoảng 0.05m. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1**; Trên rạch Ông Chường tại Chợ Mới, mực nước cao nhất ngày có khả năng ở mức trên BĐ I từ 0.05-0.15m. **Cấp độ rủi ro thiên tai do lũ, ngập lụt: Cấp 1**.

4. Ghi chú:

- Thông tin dự báo được đăng trên website: <http://kttv.angiang.gov.vn/du-bao-thuy-van>

Tin phát lúc 11h00 ngày 19/9/2022

Duyệt bản tin: Lưu Văn Ninh

Dự báo viên: Phan Minh Đạt

Huỳnh Nguyễn Khánh Loan